UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /KH-SYT

Bắc Giang, ngày 09 *tháng* 02 *năm 2023*

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BCĐLN ngày 12/01/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành (BCĐLN) về an toàn thực phẩm (ATTP) tỉnh Bắc Giang về việc triển khai công tác quản lý nhà nước (QLNN) về ATTP năm 2023 *(Kế hoạch số 178/KH-BCĐLN).* Sở Y tế Bắc Giang xây dựng kế hoạch triển khai công tác QLNN về ATTP thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả triển khai công tác bảo đảm an ninh, ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của ngành nhằm góp phần bảo vệ sức khoẻ, quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về ATTP.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông theo hướng thay đổi hành vi về ATTP; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong việc chấp hành quy định pháp luật về an ninh, ATTP.

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm (NĐTP) và các bệnh truyền qua thực phẩm *(gọi chung là sự cố về ATTP).*

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các đơn vị đối với công tác QLNN về ATTP, đây là nhiệm vụ phải được thực hiện thường xuyên, liên tục trong năm, tăng cường vào các dịp cao điểm, các sự kiện được tổ chức trên địa bàn.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của BCĐLN về ATTP các cấp; huy động các nguồn lực để triển khai các công tác truyền thông, kiểm tra, hậu kiểm, phòng chống các sự cố về ATTP.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào nhóm sản phẩm/ sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản

công bố sản phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trong khu công nghiệp, trường học, lễ hội, các cơ sở thực phẩm thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

- Triển khai công tác ATTP thường xuyên trong năm, tăng cường vào các dịp cao điểm, các sự kiện lớn được tổ chức trên địa bàn tỉnh.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Tỷ lệ cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc lĩnh vực Y tế quản lý được cấp giấy chứng nhận ATTP theo quy định (lũy kế): ≥ 97,1%.

2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố thuộc lĩnh vực Y tế quản lý được thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm/ tổng số: 45,9%; tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra đạt điều kiện ATTP: ≥ 87,0%.

3. Tỷ lệ mắc trong các vụ NĐTP cấp tính được ghi nhận giảm xuống còn dưới 6 trường hợp/100.000 dân.

(Chi tiết thực hiện tại Phụ lục 1 kèm theo).

III. THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Triển khai thường xuyên: Các tháng trong năm 2023;

2. Triển khai các dịp cao điểm trong năm 2023:

- Tết Nguyên đán Quý Mão, Lễ hội Xuân 2023: Từ 15/12/2022 - 12/3/2023 (theo Kế hoạch số 150/KH-SYT ngày 12/12/2022 của Sở Y tế).

- Tháng hành động vì ATTP năm 2023: Từ 15/4/2023 - 15/5/2023.

- Tết Trung thu năm 2023: Từ 06/9/2023 - 05/10/2023.

3. Triển khai bảo đảm ATTP các sự kiện do Trung ương, tỉnh tổ chức trên địa bàn: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo

- Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, BCĐLN về ATTP các cấp chỉ đạo, điều hành triển khai công tác QLNN về ATTP thường xuyên trong năm, tăng cường vào dịp Tết, lễ hội, mùa hè, Tháng hành động vì ATTP và các sự kiện do Trung ương, địa phương tổ chức trên địa bàn; củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của BCĐLN về ATTP các cấp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, gắn trách nhiệm của người đứng đầu địa

phương, cơ quan, doanh nghiệp đối với công tác bảo đảm ATTP; Kế hoạch số 13/KH-BCSĐ ngày 26/12/2022 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế về triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới; chỉ đạo triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão, mùa Lễ hội Xuân 2023 theo Kế hoạch số 150/KH-SYT ngày 12/12/2022 của Sở Y tế Bắc Giang.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm quản lý ATTP theo đúng quy định của Luật ATTP và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, phân cấp quản lý của cấp trên, của ngành, địa phương; kịp thời xử lý dứt điểm các điểm nóng về ATTP được dư luận xã hội, người tiêu dùng quan tâm, phản ánh trên địa bàn; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức trong việc chỉ đạo, thực hiện đảm bảo ATTP. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm cao nhất về công tác đảm bảo an ninh, ATTP thuộc đơn vị, địa bàn mình phụ trách.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ và nhân dân trong bảo đảm an ninh, ATTP theo hướng thay đổi hành vi, thực hành đúng ATTP; duy trì công khai đường dây nóng về ATTP; nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giám sát, vận động sản xuất, kinh doanh thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững. Đẩy mạnh phong trào quần chúng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm ATTP; tạo dư luận xã hội, người tiêu dùng lên án, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo ATTP; kịp thời biểu dương, khen thưởng và có biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm về ATTP.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, tham gia QLNN về ATTP tại các cấp; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, giám sát liên ngành, chuyên ngành về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịnh vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn và theo phân cấp quản lý; đẩy mạnh công tác phối hợp đấu tranh chống gian lận thương mại, kiểm soát thực phẩm lưu thông trên thị trường, hoạt động quảng cáo thực phẩm trên các báo, đài, trên Internet, môi trường mạng và kinh doanh đa cấp…nhằm ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; quảng cáo thực phẩm vi phạm; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cao năng lực kiểm nghiệm của phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO 17025, tăng cường hoạt động xét nghiệm liên phòng; duy trì triển khai các hoạt động giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm; tiếp tục triển khai

đẩy nhanh việc xây dựng, nhân rộng nhân rộng mô hình "Nhà hàng ăn uống", "Bếp ăn tập thể", "Cơ sở chế biến suất ăn sẵn".

- Hướng dẫn, giám sát các địa phương triển khai, xây dựng nông thôn mới/ nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu các chỉ tiêu về ATTP đối với các tiêu chí thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn công tác QLNN về ATTP theo lĩnh vực của ngành (thay thế nội dung Hướng dẫn số 3960/BCĐLN-KGVX thuộc nhiệm vụ, lĩnh vực y tế quản lý và Công văn số 3365/BCĐLN-KGVX, Hướng dẫn số 699/HD-SYT về xử trí vụ NĐTP) bảo đảm đúng quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương và thực tiễn tại tuyến cơ sở.

- Tích cực triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh; củng cố Đội truy xuất nguồn gốc thực phẩm, Đội điều tra, xử trí ngộ độc thực phẩm; kịp thời khắc phục các dịch, bệnh và sự cố về ATTP.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá triển khai công tác bảo đảm ATTP; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đúng quy định.

2. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về ATTP

- Đối tượng, hình thức, nội dung truyền thông: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3960/BCĐLN-KGVX ngày 09/12/2016 *(Hướng dẫn số 3960/BCĐLN-KGVX*) của BCĐLN về ATTP tỉnh về việc hướng dẫn triển khai công tác QLNN về ATTP và Kế hoạch số 178/KH-BCĐLN.

- Một số giải pháp triển khai chủ yếu:

+ Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP. Chú trọng phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải thông điệp "Bảo đảm an toàn thực phẩm"; viết bài phổ biến kiến thức, pháp luật và thực hành đúng về ATTP; tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về ATTP, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan; triển khai tập huấn, hướng dẫn, tư vấn cho người quản lý, người sản xuất, kinh doanh thực phẩm kiến thức, thực hành đúng về ATTP.

+ Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ các ban ngành, đoàn thể (Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...), các cơ sở thực phẩm với hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành đúng ATTP theo nhóm bằng hình thức "cầm tay chỉ việc"; nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi, sinh hoạt câu lạc bộ,

sinh hoạt chi bộ và đoàn thể, họp dân; tuyên truyền qua các hình ảnh trực quan như tranh, ảnh, pano, băng rôn, tờ rơi…để chuyển tải thông điệp truyền thông.

+ Duy trì công khai đường dây nóng về ATTP; tăng cường công khai trên phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn để tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, sử dụng nguồn thực phẩm an toàn; công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP, kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt về ATTP.

3. Công tác phối hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP

- Tiếp tục tuyên truyền kiến thức, pháp luật về ATTP cho người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm; xây dựng đội ngũ cộng tác viên tuyên truyền về ATTP; cung cấp thông tin, tài liệu về ATTP; phối hợp triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống an toàn.

- Duy trì tốt việc thực hiện các chỉ tiêu về phối hợp vận động và giám sát bảo đảm ATTP; các đơn vị chủ trì kiểm tra về ATTP chủ động mời đại diện MTTQ hoặc đơn vị thành viên cùng cấp tham gia để tiến hành thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và vận động, giám sát bảo đảm ATTP; tổng hợp kiến nghị của Ủy ban MTTQ các cấp và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi chính sách, pháp luật về ATTP thuộc lĩnh vực ngành quản lý; tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, phát giác của nhân dân đối với hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

4. Công tác tập huấn

- Tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý, kiểm tra ATTP.. cho cán bộ cơ sở làm công tác ATTP thuộc lĩnh vực y tế.

- Tập huấn kiến thức, tư vấn pháp lý về ATTP cho cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành y tế quản lý theo phân cấp.

5. Công tác quản lý; thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP

5.1. Công tác quản lý cơ sở thực phẩm: Định kỳ rà soát, cập nhật, phân loại (A, B, C) và duy trì việc lập sổ theo dõi cơ sở thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành, các cấp theo Hướng dẫn số 3960/BCĐLN-KGVX; triển khai cấp các thủ tục hành chính theo đúng quy định.

5.2. Nhân rộng mô hình "Nhà hàng ăn uống", "Bếp ăn tập thể", "Cơ sở chế biến suất ăn sẵn" bảo đảm ATTP:

- Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình "Nhà hàng ăn uống", "Bếp ăn tập thể", "Cơ sở chế biến suất ăn sẵn" bảo đảm ATTP nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành quy định pháp luật về điều kiện bảo đảm ATTP của các tổ

chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh, nhằm phòng ngừa chủ động các sự cố về ATTP theo nội dung hướng dẫn 441/HD-SYT ngày 20/12/2021 của Sở Y tế Bắc Giang.

- Triển khai tập trung triển khai trước đối với các cơ sở thực phẩm có nhiều suất ăn trong ngày hoặc có chứa các nguy cơ mất ATTP cần được kiểm soát chặt chẽ.

- Tổ chức sơ kết đánh giá thực trạng triển khai nhân rộng mô hình cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống *(Nhà hàng ăn uống; Bếp ăn tập thể; Cơ sở chế biến suất ăn sẵn)* bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2019 - 2023.

5.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP: Thành lập đoàn (tổ) thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm liên ngành, chuyên ngành về ATTP để tiến hành kiểm tra đối với cơ quan quản lý, cơ sở thực phẩm theo quy định; phương pháp tiến hành, xử lý vi phạm về ATTP được thực hiện theo Hướng dẫn số 3960/BCĐLN-KGVX và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Chính phủ, các Bộ, ngành. Nội dung cần tập trung kiểm tra:

a) Đối với cơ quan QLNN về ATTP:

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, Chính phủ, của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh và địa phương về công tác QLNN về ATTP; việc tổ chức và hoạt động của BCĐLN về ATTP; việc triển khai QLNN về ATTP theo phân cấp của ngành, địa phương.

- Việc triển khai công tác ATTP thường xuyên trong năm và các dịp cao điểm như: Tết, Lễ hội, mùa hè, Tháng hành động vì ATTP, các sự kiện được tổ chức tại địa phương; việc xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo đảm ATTP; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về ATTP; công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm; phòng, chống dịch bệnh và các sự cố về ATTP…

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với UBND cấp xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan về việc tổ chức thực hiện công tác QLNN về ATTP theo phân cấp tại Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định phân cấp và trách nhiệm QLNN về ATTP thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý theo quy định đối với trường hợp có dấu hiệu buông lỏng quản lý.

- Trong quá trình kiểm tra, giám sát cần làm tốt việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác ATTP theo hình thức "cầm tay chỉ việc" để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế của cơ quan, địa phương được kiểm tra, giám sát; đồng thời tổng hợp những khó khăn, bất cập và đề xuất với cấp trên những giải pháp thực hiện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác QLNN về ATTP.

b) Đối với cơ sở thực phẩm:

- *Kiểm tra, hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm:* Tiến hành thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP định kỳ đối với cơ sở thực phẩm theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đột xuất theo quy định; phương pháp tiến hành, xử lý vi phạm về ATTP được thực hiện theo Hướng dẫn số 3960/BCĐLN-KGVX, Kế hoạch số 150/KH-SYT và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

* Nội dung tập trung thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm:

- Kiểm tra hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở thực phẩm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; giấy xác nhận đủ sức khoẻ và Giấy xác nhận/ tập huấn kiến thức về ATTP của chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm; đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm; giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm (nếu có).

- Kiểm tra hồ sơ, tài liệu và chấp hành về điều kiện cơ sở, nguồn nước, trang thiết bị dụng cụ; quy trình sản xuất, chế biến, kinh doanh, vận chuyển, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm; thực hành vệ sinh của người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia và thành phẩm thực phẩm; thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định *(đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống)*.

- Kiểm tra nội dung ghi nhãn sản phẩm thực phẩm; chất lượng sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ bao gói chứa đựng thực phẩm so với tiêu chuẩn đã công bố/quy chuẩn kỹ thuật/các quy định về ATTP; thực hiện các quy định về quảng cáo thực phẩm *(đối với cơ sở có quảng cáo thực phẩm)*.

- Kiểm tra các giấy tờ liên quan đến việc kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu *(đối với cơ sở nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm nhập khẩu)*.

- Lấy mẫu, kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định (khi cần thiết). Khi chỉ định các chỉ tiêu ATTP để kiểm nghiệm cần căn cứ vào bản thông tin chi tiết sản phẩm trong hồ sơ đăng ký bản công bố/ tự công bố sản phẩm/ quy chuẩn kỹ thuật tương ứng với sản phẩm, nhóm sản phẩm thực phẩm; gửi mẫu đến các phòng kiểm nghiệm đã được cơ quan chức năng công nhận, chứng nhận, chỉ định để kiểm nghiệm theo quy định.

c) Tiến trình thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm cơ sở thực phẩm, nhóm thực phẩm:

- ***Quí I:*** Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP trong dịp tết Nguyên đán, Lễ hội Xuân năm 2023. Đối tượng cần tập trung kiểm tra: Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, thực phẩm chức năng, thực

phẩm bảo vệ sức khỏe.

- ***Quí II:*** Thanh tra, kiểm tra về ATTP trong Tháng hành động về ATTP năm 2023 và mùa hè. Đối tượng cần tập trung kiểm tra: Kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước đá dùng liền; dụng cụ bao gói, chứa đựng thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu; công bố, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm dinh dưỡng y học.

- ***Quí III:*** Thanh tra, kiểm tra về ATTP trong dịp Tết Trung thu: Kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

- ***Quí IV:*** Thanh tra, kiểm tra về ATTP trong mùa thu - đông: Kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Phối hợp với các ngành chức năng triển khai kiểm tra hoạt động quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên các báo, đài; trên Internet và môi trường mạng.

6. Công tác phòng, chống sự cố về ATTP

- Tiếp tục duy trì hệ thống giám sát dịch bệnh; củng cố Đội truy xuất nguồn gốc thực phẩm; Đội điều tra và xử trí ngộ độc thực phẩm; Đội cấp cứu cơ động.

- Tăng cường giám sát mối nguy ô nhiễm đối với một số nhóm thực phẩm có nguy cơ cao được sử dụng thường xuyên trong bữa ăn hằng ngày của nhân dân; sản phẩm dinh dưỡng công thức dạng bột cho trẻ đến 12 tháng tuổi/ Sản phẩm dinh dưỡng công thức với các mục đích y tế đặc biệt cho trẻ đến 12 tháng tuổi..; kịp thời khuyến cáo, cảnh báo cho người tiêu dùng những sản phẩm không bảo đảm an toàn và các biện pháp tăng cường quản lý bảo đảm ATTP.

- Chuẩn bị sẵn sàng các phương án, lực lượng thường trực, phương tiện, vật tư, hóa chất, tập huấn cho lực lượng chuyên môn, kịp thời xử trí, can thiệp khi có sự cố về ATTP *(Xử trí vụ ngộ độc thực phẩm theo Công văn số 3365/BCĐLN-KGVX ngày 25/10/2016 của BCĐLN về ATTP tỉnh; Hướng dẫn số 147/HD-SYT ngày 04/6/2021 của Sở Y tế về việc triển khai xử trí vụ ngộ độc thực phẩm trong phòng, chống dịch COVID-19 bảo đảm phù hợp với thực tiễn; Công văn số 121/SYT-NVY ngày 16/01/2023 của Sở Y tế về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm năm 2023)*.

- Thủ trưởng các đơn vị trong ngành chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế nếu để xảy ra ngộ độc thực phẩm hoặc kết quả điều tra nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm thuộc trách nhiệm của đơn vị.

7. Công tác báo cáo

7.1. Chế độ báo cáo định kỳ: Thực hiện báo cáo quý I, quý III, 6 tháng đầu năm, cả năm (04 báo cáo/ năm) theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP[(1)], Quyết định số 845/QĐ-UBND[(2)]; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND [(3)]; Quyết định số 3057/QĐ-BYT [(4)].

a) Quy định thời gian chốt số liệu báo cáo và thời gian báo cáo: Thực hiện theo Kế hoạch 178/KH-BCĐLN và Công văn số 2416/ATTP-NVY ngày 24/11/2020 về việc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định 3057/QĐ-BYT ngày 15/7/2020.

b) Quy định về mẫu báo cáo: Thực hiện theo Kế hoạch 178/KH-BCĐLN và Công văn số 2416/ATTP-NVY ngày 24/11/2020 về việc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định 3057/QĐ-BYT ngày 15/7/2020.

- Các đơn vị trong ngành: Tổng hợp, gửi báo cáo theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

Các đơn vị gửi báo cáo theo quy định về Sở Y tế (*gửi qua đơn vị tổng hợp: Chi cục ATVSTP, email: chicucatvstp@bacgiang.gov.vn)*.

7.2. Chế độ báo cáo trong các dịp cao điểm

a) Báo cáo kết quả triển khai dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân 2023: Thực hiện theo Kế hoạch số 150/KH-SYT ngày 12/12/2022 của Sở Y tế.

b) Báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2023: Thực hiện theo Công văn số 2416/SYT-NVY ngày 24/11/2020 của Sở Y tế về việc thực hiện chế độ báo cáo về ATTP theo Quyết định số 3057/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế.

c) Báo cáo kết quả triển khai Tết Trung thu năm 2023: Theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP.

7.3. Chế độ báo cáo đột xuất hoặc báo cáo định kỳ hằng tháng: Theo quy định của UBND tỉnh và huyện, thành phố, của Sở Y tế.

8. Kinh phí

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Các đơn vị chủ động bố trí ngân sách để triển khai công tác bảo đảm ATTP, đề nghị chính quyền các cấp hỗ trợ kinh phí để triển khai.

---

[1] Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.
[2] Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành danh mục báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu QLNN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
[3] Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
[4] Quyết định số 3057/QĐ-BYT ngày 15/7/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành "Quy định chế độ báo cáo và mẫu biểu báo cáo về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế".

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y: Là đơn vị đầu mối tham mưu Giám đốc Sở Y tế

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, BCĐLN về ATTP tỉnh chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác QLNN về ATTP trên phạm vi toàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch/văn bản triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP thường xuyên và trong các dịp cao điểm như: Trong dịp Tết, Tháng hành động vì ATTP; giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm…;

- Phối hợp với các đơn vị thành viên của MTTQ cấp tỉnh triển khai vận động và giám sát bảo đảm ATTP thuộc lĩnh vực quản lý của ngành y tế.

- Chỉ đạo các bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thành phố chấp hành đúng quy định về ATTP trong kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và triển khai công tác dinh dưỡng, tiết chế trong bệnh viện.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát các đơn vị trong ngành về triển khai công tác ATTP; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 845/QĐ-UBND; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND.

2. Thanh tra Sở Y tế

- Tham mưu Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, triển khai công tác thanh tra, kiểm tra y tế theo kế hoạch năm 2023; chú trọng nâng cao hiệu quả công tác thanh tra y tế, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật theo quy định.

- Triển khai lồng ghép việc thanh tra cơ sở hành nghề y, dược với thanh tra hoạt động kinh doanh, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng y học và thực phẩm dùng cho đối tượng ăn đặc biệt…

3. Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân: Tham mưu Giám đốc Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Y tế các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng cùng cấp triển khai lồng ghép việc quản lý, kiểm tra cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập theo phân cấp tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND với quản lý, kiểm tra việc kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng/ thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho đối tượng đặc biệt... theo phân cấp tại Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định phân cấp và trách nhiệm QLNN về ATTP thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Chủ trì, phối hợp với Chi cục ATVSTP tham mưu lãnh đạo Sở Y tế tổ chức kiểm tra, đánh giá việc triển khai công tác QLNN theo phân cấp đối với hành nghề y dược tư nhân và ATTP quy định tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND đối với huyện, thành phố và một số xã, phường, thị trấn.

- Triển khai kiểm tra theo kế hoạch đối với các doanh nghiệp hành nghề y, dược tư nhân cùng với kiểm tra hoạt động kinh doanh, quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng y học và thực phẩm dùng cho đối tượng ăn đặc biệt… theo quy định hiện hành.

4. Phòng Kế hoạch Tài chính: Tham mưu Giám đốc Sở Y tế

- Giao chỉ tiêu kế hoạch chuyên môn, cấp kinh phí triển khai công tác bảo đảm ATTP; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai có hiệu quả nguồn kinh phí đầu tư cho công tác bảo đảm ATTP.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá, giám sát việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch chuyên môn, kinh phí theo quy định.

5. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

- Phối hợp với các phòng thuộc Sở Y tế tham mưu Giám đốc Sở chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ của đơn vị thường trực BCĐLN về ATTP tỉnh; trình UBND tỉnh/BCĐLN về ATTP tỉnh ban hành hướng dẫn triển khai công tác QLNN về ATTP lĩnh vực y tế quản lý và xử lý vụ NĐTP tập thể; triển khai công tác ATTP thuộc trách nhiệm của ngành; triển khai sơ kết đánh giá thực trạng triển khai nhân rộng mô hình cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2019 - 2023; báo cáo công tác QLNN về ATTP theo quy định.

- Triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm; xây dựng kế hoạch và triển khai đối với công tác tăng cường truyền thông kiến thức về ATTP; tập huấn kiến thức về ATTP; nhân rộng mô hình bảo đảm ATTP; thực hiện giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm; tổ chức điều tra, khắc phục sự cố về ATTP (nếu có) theo quy định...

- Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm chuyên ngành về ATTP theo kế hoạch đã được phê duyệt; tăng cường giám sát, chỉ đạo tuyến về ATTP đối với đơn vị y tế cơ sở; phối hợp với tổ chức đoàn thể triển khai tuyên truyền, giám sát ATTP đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống.

- Bố trí kinh phí được cấp để triển khai các nhiệm vụ chuyên môn; cung cấp trang thiết bị, vật tư, tài liệu truyền thông cho các đơn vị y tế nhằm đáp ứng công tác truyền thông, kiểm tra, giám sát về ATTP.

6. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng triển khai tuyên truyền kiến thức, pháp luật về ATTP; xây dựng tin, bài, hình ảnh về các hoạt động triển khai công tác bảo đảm ATTP của các đơn vị trong ngành và kịp thời đưa tin trên phương tiện thông tin đại chúng, Website của Sở Y tế; làm tốt nhiệm vụ là đầu mối thu thập tin, bài để cung cấp cho chuyên trang ATTP của BCĐLN về ATTP tỉnh theo quy định.

- Duy trì, củng cố chất lượng hoạt động của hệ thống giám sát dịch bệnh, sự cố về ATTP trong các cơ sở khám, điều trị bệnh và trong cộng đồng; chủ động, tích cực tham gia điều tra, khắc phục sự cố về ATTP.

- Tiếp tục nâng cao năng lực kiểm nghiệm thực phẩm của phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005; tăng cường chỉ đạo tuyến, hỗ trợ vật tư, hoá chất xét nghiệm thực phẩm cho tuyến y tế cơ sở nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý, kiểm tra, giám sát ATTP.

- Định kỳ báo cáo theo quy định.

7. Trung tâm Kiểm nghiệm

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và chủ động giám sát chất lượng sản phẩm thực phẩm chức năng theo quy định.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2005 nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm soát chất lượng sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho đối tượng ăn đặc biệt … được sản xuất, lưu thông trên thị trường tỉnh.

- Định kỳ báo cáo theo quy định.

8. Phòng Y tế các huyện, thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện, thành phố, BCĐLN về ATTP huyện, thành phố ban hành các văn bản và chỉ đạo, triển khai công tác QLNN về ATTP theo nội dung Kế hoạch số 178/KH-BCĐLN *(lưu ý triển khai giao chỉ tiêu chi tiết cho các đơn vị chức*

năng và UBND xã, phường, thị trấn); phê duyệt kế hoạch kiểm tra về ATTP năm 2023; chỉ đạo, triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu về chỉ tiêu về ATTP trong tiêu chí nông thôn mới thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu, triển khai:

+ Triển khai nhân rộng mô hình bảo đảm ATTP; thực hiện giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm; củng cố Đội truy xuất nguồn gốc thực phẩm, Đội điều tra và xử trí ngộ độc thực phẩm, tổ chức điều tra, khắc phục sự cố về ATTP theo quy định.

+ Triển khai công tác quản lý, kiểm tra cơ sở thực phẩm theo phân cấp tại Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019; Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang và văn bản ủy quyền, phân công nhiệm vụ của UBND huyện, thành phố; Công văn số 1382/SYT-NVY ngày 08/8/2019 của Sở Y tế về triển khai Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND và cấp thủ tục hành chính về lĩnh vực ATTP; nghiêm túc triển khai quản lý, kiểm tra việc kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng/thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng y học và thực phẩm dùng cho đối tượng ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng công thức dành cho trẻ nhỏ… kinh doanh dịch vụ ăn uống cùng với công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập theo quy định.

+ Kiểm tra, giám sát UBND xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ QLNN về ATTP theo phân cấp được quy định tại Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019; Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Giang và các kế hoạch, văn bản của cấp trên.

+ Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về ATTP cho cán bộ làm công tác ATTP, cán bộ thôn (bản) và các tổ chức đoàn thể.

9. Trung tâm Y tế các huyện/ thành phố/các Khu công nghiệp

- Chủ động phối hợp với phòng Y tế huyện, thành phố/các phòng chức năng thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tích cực tham mưu UBND huyện, thành phố, BCĐLN về ATTP huyện, thành phố, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chỉ đạo, triển khai công tác QLNN về ATTP trên địa bàn theo chỉ đạo của tuyến trên và của địa phương.

- Chủ động phối hợp với Phòng Y tế tham mưu UBND huyện, thành phố, BCĐLN về ATTP huyện, thành phố giao chỉ tiêu kế hoạch thuộc lĩnh vực y tế

năm 2023 cho các đơn vị chức năng tuyến huyện và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, triển khai công tác truyền thông, tập huấn về ATTP, thực hiện các hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm, thành lập, củng cố các đội cấp cứu cơ động, bố trí đủ vật tư, thuốc, nhân lực và sẵn sàng tham gia cấp cứu, điều trị người bệnh khi có các sự cố về ATTP xảy ra; kiểm tra, giám sát, chỉ đạo tuyến về ATTP đối với Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn và thực hiện tốt các nhiệm vụ quy định tại Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế.

- Triển khai giám sát và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trong thực hiện các chỉ tiêu về ATTP trong tiêu chí nông thôn mới thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường hướng dẫn, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể và thức ăn đường phố trên địa bàn trong việc bảo đảm ATTP và phòng, chống ngộ độc thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tham gia, triển khai kiểm tra liên ngành, chuyên ngành về ATTP theo quy định; chủ động giám sát, phát hiện các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể trên địa bàn có dấu hiệu vi phạm về ATTP và kịp thời đề xuất với người có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo kiểm tra đột xuất, ngăn chặn và xử lý vi phạm về ATTP theo quy định.

- Triển khai quản lý chặt chẽ theo quy định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống (căng tin, bếp ăn, nhà hàng ăn uống …) do đơn vị tự tổ chức hay đấu thầu, ký hợp đồng, thuê khoán; Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và pháp luật nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về ATTP hoặc để xảy ra các sự cố về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị.

- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố: Triển khai các hoạt động chuyên môn và các dịch vụ chuyên môn kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật quy định tại Thông tư 07/2021/TT-BYT ngày 27/5/2021 của Bộ Y tế và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

- Trung tâm Y tế các khu công nghiệp: Triển khai tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo Quyết định số 2854/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Sở Y tế; triển khai hiệu quả Công văn số 159/ATTP-NV ngày 04/11/2022 của Chi cục ATVSP Bắc Giang và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

- Trung tâm Y tế các khu công nghiệp: Triển khai tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo Quyết định số 2854/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Sở Y tế, trong đó đảm bảo công tác giám sát, hướng dẫn an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể trong các khu công nghiệp; triển khai hiệu quả Công văn số 159/ATTP-NV ngày 04/11/2022 của Chi cục ATVSP Bắc Giang và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

10. Các đơn vị khác trong ngành

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATTP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị trong các buổi họp cơ quan, hội nghị chuyên đề, ngày pháp luật; cung cấp ảnh, tin, bài tuyên truyền kiến thức về thiết chế dinh dưỡng trong phòng ngừa, điều trị bệnh và các hoạt động bảo đảm ATTP của đơn vị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để tổng hợp, biên soạn và gửi cho chuyên trang ATTP của BCĐLN về ATTP tỉnh đăng tải theo quy định.

- Các bệnh viện, đơn vị có tổ chức kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống (căng tin, bếp ăn, nhà hàng …) do bệnh viện, đơn vị tự tổ chức hay đấu thầu, ký hợp đồng, thuê khoán… với tổ chức, cá nhân khác phải chấp hành đầy đủ quy định pháp luật về ATTP. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và pháp luật nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về ATTP hoặc để xảy ra các sự cố về ATTP trong đơn vị, bệnh viện thuộc trách nhiệm quản lý.

- Bệnh viện đa khoa tỉnh chủ động thành lập, củng cố các đội cấp cứu cơ động, bố trí đủ vật tư, thuốc, nhân lực và sẵn sàng tham gia cấp cứu, điều trị người bệnh khi có các sự cố về ATTP xảy ra./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (Báo cáo);
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Cục ATTP (B/cáo);
- Sở NN&PTNT (P/hợp);
- Sở Công Thương (P/hợp);
- BQL các KCN tỉnh (P/hợp);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố (P/hợp);
- Các đơn vị trong ngành y tế;
- Phòng Y tế các huyện, thành phố;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BẮC GIANG

Nguyễn Thị Thu Hương

PHỤ LỤC 1

Chi tiết thực hiện chỉ tiêu kế hoạch công tác QLNN về ATTP thuộc lĩnh vực Y tế năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày /02/2023 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang)

TT	Tên chỉ tiêu	Sơn Động			Lục Ngạn			Lục Nam			Lạng Giang		
		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm	
			Số lượng	%		Số lượng	%		Số lượng	%		Số lượng	%
I	**Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (lũy cấp) so với tổng số cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận theo quy định**	**32**	**31**	**97,0**	**60**	**58**	**97,0**	**117**	**113**	**97,0**	**50**	**49**	**97,0**
	Số CSTP thuộc lĩnh vực Y tế thuộc diện phải cấp GCN ATTP	32	31	97,0	60	58	97,0	117	113	97,0	50	49	97,0
II	**Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP đối với cơ sở thực phẩm**												
a	Tổng số cơ sở thực phẩm quản lý	225	225	100,0	324	324	100,0	674	674	100,0	402	402	100,0
b	Tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra về ATTP so với tổng số cơ sở quản lý	225	113	50,0	324	162	50,0	674	337	50,0	402	201	50,0
c	Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện về ATTP (87,0%)	113	98	87,0	162	141	87,0	337	293	87,0	201	175	87,0
III	**Tỷ lệ mắc trong các vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận/100.000 dân**	< 6			< 6			< 6			< 6		

TT	Tên chỉ tiêu	Yên Thế			Tân Yên			Việt Yên			Yên Dũng		
		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm	
			Số lượng	%		Số lượng	%		Số lượng	%		Số lượng	%
I	**Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (lũy cấp) so với tổng số cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận theo quy định**	**56**	**54**	**97,0**	**75**	**73**	**97,0**	**216**	**210**	**97,0**	**75**	**73**	**97,0**
	Số CSTP thuộc lĩnh vực Y tế thuộc diện phải cấp GCN ATTP	56	54	97,0	75	73	97,0	216	210	97,0	75	73	97,0
II	**Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP đối với cơ sở thực phẩm**												
a	Tổng số cơ sở thực phẩm quản lý	313	313	100,0	481	481	100,0	713	713	100,0	328	328	100,0
b	Tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra về ATTP so với tổng số cơ sở quản lý	313	157	50,0	481	241	50,0	713	357	50,0	328	164	50,0
c	Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện về ATTP (87,0%)	157	136	87,0	241	209	87,0	357	310	87,0	164	143	87,0
III	**Tỷ lệ mắc trong các vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận/100.000 dân**	< 6			< 6			< 6			< 6		

TT	Tên chỉ tiêu	Hiệp Hòa			TP. Bắc Giang			Chi cục ATVSTP		
		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm	
			Số lượng	%		Số lượng	%		Số lượng	%
I	**Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (lũy cấp) so với tổng số cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận theo quy định**	**73**	**71**	**97,0**	**109**	**106**	**97,0**	**142**	**139**	**98,0**
	Số CSTP thuộc lĩnh vực Y tế thuộc diện phải cấp GCN ATTP	73	71	97,0	109	106	97,0	142	139	98,0
II	**Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP đối với cơ sở thực phẩm**									
a	Tổng số cơ sở thực phẩm quản lý	488	488	100,0	749	749	100,0	475	475	100,0
b	Tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra về ATTP so với tổng số cơ sở quản lý	488	244	50,0	749	375	50,0	475	25	5,3
c	Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện về ATTP (87,0%)	244	212	87,0	375	326	87,0	25	22	87,0
III	**Tỷ lệ mắc trong các vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận/100.000 dân**	< 6			< 6					

TT	Tên chỉ tiêu	Cộng huyện/thành phố			Toàn tỉnh		
		Tổng số	KH năm		Tổng số	KH năm	
			Số lượng	%		Số lượng	%
I	**Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (lũy cấp) so với tổng số cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận theo quy định**	**863**	**837**	**97,0**	**1005**	**976**	**97,1**
	Số CSTP thuộc lĩnh vực Y tế thuộc diện phải cấp GCN ATTP	863	837	97,0	1005	976	97,1
II	**Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP**						
	Thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về ATTP đối với cơ sở thực phẩm						
a	Tổng số cơ sở thực phẩm quản lý	4697	4697	100,0	5172	5172	100,0
b	Tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra về ATTP so với tổng số cơ sở quản lý	4697	2349	50,0	5172	2374	45,9
c	Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện về ATTP (87,0%)	2349	2043	87,0	2374	2065	87,0
III	**Tỷ lệ mắc trong các vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận/100.000 dân**	< 6			< 6		

PHỤ LỤC 2

Đề cương báo cáo định kỳ của đơn vị trong ngành Y tế

SỞ Y TẾ BẮC GIANG
.....
.....
Số: /……..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang , ngày tháng năm 20

BÁO CÁO
Kết quả triển khai hoạt động về an toàn thực phẩm
Quí I [ ], Quí III [ ], 6 tháng đầu năm [ ], năm 20 [ ]

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI: *(Nêu cụ thể các văn bản chỉ đạo, triển khai về tập huấn, truyền thông về ATTP, kiểm nghiệm về ATTP; quản lý đơn vị cung cấp nước sạch…)*

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Công tác tập huấn, truyền thông về an toàn thực phẩm

1.1. Kết quả tập huấn, truyền thông

TT	Hoạt động	Đơn vị tính	Kết quả	
			Số lượng	Số người tham dự/ phạm vi bao phủ
1	Nói chuyện	Buổi		
2	Tập huấn **(Cộng a -> c)**	Lớp		
a	*Cán bộ làm công tác ATTP*	"		
	- Cán bộ làm công tác ATTP tuyến tỉnh	"		
	- Cán bộ làm công tác ATTP tuyến huyện	"		
	- Cán bộ làm công tác ATTP tuyến xã	"		
b	*Cộng tác viên ATTP (nhân viên y tế thôn, bản)*	"		
c	*Người sản xuất, kinh doanh thực phẩm*	"		
3	Hội thảo	Buổi		
4	Hội thi	Cuộc		
5	Phát thanh	Phóng sự, tin, bài..		
6	Truyền hình			
7	Báo viết, báo điện tử			
8	Sản phẩm truyền thông: **(Cộng a -> d)**			
a	*Băng rôn, khẩu hiệu*	*Chiếc*		
b	*Tranh ảnh, áp - phích*	*Tờ*		
c	*Tờ gấp*	*Tờ*		
d	*Băng/ đĩa hình, đĩa âm*	*Chiếc*		
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....			

1.2. Công tác kiểm nghiệm về ATTP *(Dành cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Trung tâm Kiểm nghiệm báo cáo)*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả
I	**Hoạt động về hệ thống kiểm nghiệm ATTP**		
1	Số lượng các quy trình thao tác chuẩn được xây dựng (SOP)	SOP	
2	Trang bị thiết bị kiểm nghiệm	Thiết bị	
a	*Trung ương cấp (ghi cụ thể tên TTB)*	"	
b	*Địa phương tự trang bị (ghi rõ)*	"	
3	Trang bị xét nghiệm nhanh ATTP (testkit)	Bộ	
3.1	Nhận từ Trung ương		
a	*Vi sinh*	"	
b	*Hóa*	"	
3.2	Tự trang bị		
a	*Vi sinh*	"	
b	*Hóa*	"	
3.3	Khác		
a	*Vi sinh*	"	
b	*Hóa*	"	
II	**Lấy mẫu, kiểm nghiệm phục vụ thanh kiểm tra, hậu kiểm về ATTP**	TS mẫu được xét nghiệm/ số mẫu không đạt	
1	Xét nghiệm tại labo (a+b)		
a	*Hóa lý*		
b	*Vi sinh*		
2	Xét nghiệm nhanh về ATTP (a+b)	TS mẫu được xét nghiệm/ số mẫu không đạt	
a	*Hóa lý*		
b	*Vi sinh*		
III	**Giám sát các mẫu nước, thực phẩm và dụng cụ phòng ngừa ngộ độc thực phẩm**	Số đạt/ Tổng số	
1	Mẫu thực phẩm (a + b):	"	
a	*Hóa lý*	"	
b	*Vi sinh*	"	
2	Mẫu người lành mang trùng	"	
3	Xét nghiệm nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt do tổ chức, cá nhân tự gửi (a + b):	"	
a	*Hóa lý*	"	
b	*Vi sinh*	"	
4	Xét nghiệm nhanh về ATTP (a + b):	"	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả
a	*Hóa lý*	"	
b	*Vi sinh*	"	
5	Khác (ghi rõ)	"	
IV	**Kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt** *(Thực hiện ngoại kiểm theo TT 41/2018/TT-BYT)*		
1	Tuyến tỉnh *(Đối với đơn vị cấp nước quy mô ≥ 500 hộ gia đình hoặc công suất thiết kế ≥ 1.000 m^3/ ngày đêm)*		
1.1	Số đơn vị kiểm tra đạt yêu cầu/ số đơn vị được kiểm tra/ tổng số đơn vị quản lý	Đơn vị	…/…/…
1.2	Xét nghiệm mẫu nước (a + b):	Số đạt/ Tổng số	
a	*Hóa lý*		
b	*Vi sinh*		
2	Tuyến huyện, thành phố *(Đối với đơn vị cấp nước quy mô ≤ 500 hộ gia đình hoặc công suất thiết kế ≤ 1.000 m^3/ ngày đêm*		
2.1	Số đơn vị kiểm tra đạt yêu cầu/ số đơn vị được kiểm tra/ tổng số đơn vị quản lý	Đơn vị	…/…/…
2.2	Xét nghiệm mẫu nước (a + b):	Số đạt/ Tổng số	
a	*Hóa lý*		
b	*Vi sinh*		
V	**Các hoạt động khác: (nêu rõ)**		

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (Nếu có)

Nơi nhận:
- Sở Y tế (B/cáo);
- chicucatvstp@bacgiang.gov.vn;
- ...
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC